TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/DS-ST.
Ngày: 13/5/2022
V/v: Tranh chấp tiền phường;

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ pH toà: Bà Hoàng Thị Hương Lan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Miện
Ông Bùi Thế Hanh

Thư ký pH toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia pH toà: Ông Ngô Đức Nghiêm– Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/5/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 110/TLST- DS ngày 05/10/2021 về tranh chấp tiền phường theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-DS ngày 05/4/2022 của tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phan Viết Á, sinh năm 1990 (Có mặt)
Địa chỉ: Thôn Ngọc Cụ, xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

*Bị đơn:*Ông Dương Văn B, sinh năm 1964 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Ngọc Sơn, xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Ông Dương Văn B có đơn xin xét xử vắng mặt.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan:

1. Anh nguyễn Văn T, sinh năm 1990 (Vắng mặt)
2. Anh Đinh Văn H, sinh năm 1990 (Vắng mặt)
3. Ông Dương Ngô Q, sinh năm 1974 (Vắng mặt)
4. Anh Phan Viết S, sinh năm 1992 (Vắng mặt)
5. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 (Vắng mặt)
6. Anh Vũ Thế H, sinh năm 1988 (Vắng mặt)
7. Anh Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1977 (Vắng mặt)
8. Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1991(Vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn Ngọc Cụ, xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

9. Anh Nguyễn Trường L, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: thôn Tiến Bộ, xã Dương Thành, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

10. Ông Lê Trung Á, sinh năm 1975(Vắng mặt)

11. Ông Nguyễn Quang Khoa, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

12. Bà Dương Thị L, sinh năm 1959 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn Ngọc Sơn, xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. (Bà Dương Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt);

Ông Dương Văn B; anh Nguyễn Văn T; anh Đinh Văn H; anh Phan Viết S; anh Nguyễn Văn T; Anh Vũ Thế H; anh Nguyễn Văn Ngọc; chị Hoàng Thị L; anh Nguyễn Trường L; ông Lê Trung Á; ông Nguyễn Quang Khoa có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại pH tòa nguyên đơn anh Phan Viết Á trình bày:*Do có mối quan hệ quen biết nên khi anh Á làm chủ phường ông Dương Văn B có chơi phường cùng anh. Ngày 29/5/2016(ÂL) anh tổ chức họp phường và lập biên bản họp phường đối với người chơi phường Theo đó; Phường có ông B chơi bắt đầu từ ngày 29/5/2016 (ÂL) tức 03/7/2016 (DL)và kết thúc ngày 29/12/2017. Phường chơi gồm 12 người chơi nhưng chơi 20 suất phường do anh làm trưởng phường. Mức chơi phường là 3.000.000 đồng/01 suất phường; phường đóng 01 tháng một lần; thời gian đóng tiền phường là từ ngày 25 đến ngày 29 âm lịch hàng tháng. Lãi phường là 500.000 đồng/tháng (tức là ai lấy phường trước thì kể từ tháng kế tiếp sau khi lấy phường phải đóng số tiền phường lãi là 500.000 đồng/ 01 suất) tổng cả gốc và lãi phải đóng là 3.500.000 đồng/tháng/suất.

Khi bắt đầu chơi phường ông Dương Văn B chơi 03 suất phường và ông B cũng là người lấy trước cụ thể:

+ Ngày 29/6/2016 (ÂL) tức ngày 01/8/2016 (DL) ông B lấy xuất phường thứ nhất được số tiền phường là 57.000.000đồng;

+ Ngày 02/7/2016 (ÂL) tức ngày 04/8/2016 (DL)ông B lấy tiếp 01 suất phường thứ hai được số tiền 57.500.000 đồng.

+ Ngày 28/8/2016(ÂL) tức ngày 28/9/2016 (DL) ông B lấy nốt suất phường thứ 3 được số tiền 58.000.000 đồng.

Tổng 3 lần lấy tiền phường anh đã cấp cho ông B tổng số tiền là 172.500.000 đồng.

Sau khi nhận được tiền phường ông B đã không đóng tiền phường và lãi phường cho anh. Tuy nH, tại đơn khởi kiện anh yêu cầu ông B phải trả cho anh số tiền phường nợ gốc là: 199.500.000đ (Trong đó có tiền phường gốc là 172.500.000đồng và tiền phường lãi là 27.000.000 đồng.). Tuy nH tại pH tòa anh rút yêu cầu tính lãi, chỉ yêu cầu ông Dương Văn B phải trả số tiền phường nợ gốc là 142.500.000 đồng và không yêu cầu ông B phải trả tiền lãi cho anh.

Bị đơn là ông Dương Văn B có khai khi cán bộ Tòa án đến nhà làm việc có chứng kiến của chính quyền địa phương nhưng không ký vào biên bản thì ông B đã trình bày như sau: ông đã được tòa án thông báo thụ lý và thông báo về pH họp, pH hòa giải và kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng do công việc bận, ông đi làm ở xa nên không lên tòa án làm việc được. Đối với yêu

cầu khởi kiện của anh Phan Viết Á ông xác định: ông có chơi phường do anh Á là chủ phường là đúng. Phường chơi 3.000.000 đồng/ 01 suất phường. Phường chơi mỗi tháng đóng tiền phường một lần. Khi chơi phường cùng anh Á ông chơi 03 suất phường nhưng tổng có bao nhiêu người chơi và có bao nhiêu suất phường chơi thì ông không biết. Tổng số tiền ông lấy được tiền phường là bao nhiêu ông không nhớ. Anh Á có trình bày ông được lấy số tiền là 172.500.000 đồng thì ông không nhớ nên không khẳng định được. Quá trình chơi phường ông có đóng tiền phường được 05 tháng là các tháng: tháng 5; 6; 7; 8 và tháng 9/2016 âm lịch được tổng số tiền là 45.000.000 đồng. Từ tháng 10/2016 thì ông không đóng nữa. Tuy nH, sau khi phường chơi kết thúc ông còn trả tiền cho anh Á được nhiều lần. Mỗi lần khoảng 1 triệu đến 02 triệu đồng. Tổng số tiền ông trả cho anh Á khoảng 10 triệu đồng. Số tiền này ông có ký vào văn bản của anh Á nhưng ông không cầm giấy tờ gì cả. Tiền phường ông đóng cho anh Á, anh Á có ký vào giấy tờ của ông nhưng hiện nay ông không lưu giữ được.

Nay ông xác định ông có nợ anh Á tiền phường nhưng không phải là số tiền 172.500.000 đồng như anh Á yêu cầu. Ông không nhớ cụ thể là bao nhiêu nên ông đề nghị Tòa án xác định, yêu cầu anh Á xuất trình các giấy ông đóng tiền phường để trừ tiền ông đã đóng tiền phường.

Nay kinh tế gia đình ông khó khăn, nhà và đất đều đã bán không còn tài sản nào khác vì vậy ông đề nghị anh Á cho ông được trả dần. Nếu anh Á đồng ý thì anh Á rút đơn khởi kiện.

Hiện nay ông phải đi làm để trả nợ nên ông đề nghị được vắng mặt trong các buổi làm việc, pH họp kiểm trả việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ tại Tòa án và trong các pH tòa xét xử.

Ông cũng xác định việc ông chơi phường cùng anh Á không L quan gì đến bà L vợ của ông. Khi ông chơi phường bà L không biết, các con của ông cũng không biết. Khi ông lấy tiền phường về ông đã chi tiêu cá nhân hết. Vợ ông là bà L không được tiêu số tiền này.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ L quantrình bày:

Chị Hoàng Thị L trình bày: Chị là vợ của anh Phan Viết Á, chị đã được đọc lời khai của anh Á. Chị xác định lời khai của anh Á là đúng. Chị nhất trí với lời khai của anh Á. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện hiệp Hòa buộc ông B phải trả cho anh Á tiền phường còn nợ. Tiền anh Á đưa cho ông B là tiền chung của vợ chồng nhưng chị ủy quyền toàn bộ cho anh Á giải quyết mọi việc L quan đến ông B và số tiền còn nợ Chị không có yêu cầu gì cả. Chị đồng ý với mọi ý kiến mà anh Á đưa ra.

Bà Dương Thị L trình bày: Bà đã được tòa án thông báo về việc anh Phan Viết Á đang khởi kiện ông Dương Văn B yêu cầu ông B phải trả anh Á số tiền nợ phường là 199.500.000 đồng(Trong đó có tiền phường gốc là 172.500.000đồng và tiền phường lãi là 27.000.000 đồng). Bà xác định bà không L quan gì đến tiền phường giữa anh Á và ông B. Ông B là chồng bà nhưng khi ông B chơi phường là lấy tiền phường đều không thông báo cho bà biết cũng không mang tiền phường về để bà chi tiêu hay sử dụng trong công việc của gia đình. Ông B cũng không sử dụng số tiền nói trên để mua sắm chi tiêu vào việc gia đình. Nay ông B đi làm thợ xây ở Hà Nội thỉnh thoảng có về nhà, tiền của ông B từ trước đến nay đều không

đưa cho bà. Nay bà xác định việc anh Phan Viết Anh yêu cầu ông B chồng bà phải trả số tiền phường còn nợ là 199.500.000 đồng thì bà đề nghị anh Á đòi một mình ông B, không L quan đến bà và bà cũng không đồng ý trả nợ cùng ông B.

Anh Nguyễn Trường L trình bày: Anh có chơi phường cùng anh Phan Viết Á là đúng. Hiện nay phường chơi đã kết thúc, anh đã nhận đủ số tiền phường do anh Á đưa. Anh không có yêu cầu gì về số tiền phường này. Anh có biết việc ông Dương Văn B chơi phường cùng anh và anh Á và ông B còn nợ tiền phường anh Á, cụ thể là bao nhiêu anh không biết.

Anh Đinh Văn H trình bày: Anh có chơi phường cùng anh Phan Viết Á và anh Á là chủ phường là đúng. Hiện nay phường chơi đã kết thúc, anh đã nhận đủ số tiền phường do anh Á trả và anh không có yêu cầu gì về số tiền phường này. Anh có biết việc ông Dương Văn B chơi phường cùng anh và anh Á và ông B còn nợ tiền phường anh Ácụ thể là bao nhiêu anh không biết.

Anh Lê Trung Ấ trình bày: Anh có chơi phường cùng anh Phan Viết Á là đúng. Hiện nay phường chơi đã kết thúc, anh đã nhận đủ số tiền phường do anh Á đưa. Anh không có yêu cầu gì về số tiền phường này. Anh có biết việc ông Dương Văn B chơi phường cùng anh và anh Á và ông B còn nợ tiền phường anh Á, cụ thể là bao nhiêu anh không biết.

Anh Vũ Thế H trình bày: Anh có chơi phường cùng anh Phan Viết Á là đúng. Hiện nay phường chơi đã kết thúc, anh đã nhận đủ số tiền phường do anh Á đưa. Anh không có yêu cầu gì về số tiền phường này. Anh có biết việc ông Dương Văn B chơi phường cùng anh và anh Á và ông B còn nợ tiền phường anh Á, cụ thể là bao nhiêu anh không biết.

Anh Phan Viết S trình bày: Anh có chơi phường cùng anh Phan Viết Á là đúng. Hiện nay phường chơi đã kết thúc, anh đã nhận đủ số tiền phường do anh Á đưa. Anh không có yêu cầu gì về số tiền phường này. Anh có biết việc ông Dương Văn B chơi phường cùng anh và anh Á, ông B chơi 03 suất phường nhưng sau đó ông B không đóng được tiền phường cho anh Á. Tuy nH, ông B nợ anh Á bao nhiêu tiền thì ông không nắm rõ.

Anh Nguyễn Văn Ngọc trình bày: Anh có chơi phường cùng anh Phan Viết Á là đúng. Hiện nay phường chơi đã kết thúc, anh đã nhận đủ số tiền phường do anh Á đưa. Anh không có yêu cầu gì về số tiền phường này. Anh có biết việc ông Dương Văn B chơi phường cùng anh và anh Á, ông B chơi 03 suất phường nhưng sau đó ông B không đóng được tiền phường cho anh Á và còn nợ tiền phường. Tuy nH, ông B nợ anh Á bao nhiêu tiền thì ông không nắm rõ.

Anh Nguyễn Quang Khoa trình bày: Anh có chơi phường cùng anh Phan Viết Á là đúng. Phường chơi bắt đầu từ 29/5/2016 âm lịch; phường chơi 12 người cụ thể những ai anh không nắm rõ nhưng anh có biết việc ông Dương Văn B chơi 03 suất phường. Phường chơi 3.000.000 đồng/ 01 suất phường, đóng 01 tháng 01 lần vào ngày 29 âm lịch hàng tháng. Lãi phường là 500.000 đồng/tháng (tức là ai chưa lấy phường được hưởng lãi suất là 500.000 đồng/tháng/một suất phường. Ai đã lấy tiền phường tôi phải đóng tổng cả tiền gốc và tiền lãi phường là 3.500.000 đồng/tháng. Hiện nay phường chơi đã kết thúc, anh đã nhận đủ số tiền phường do anh Á đưa. Anh không có yêu cầu gì về số tiền phường này. Anh có biết sau khi ông B nhận tiền phường thì không đóng phường cho anh Á nữa. Tuy nH, ông B nợ

anh Á bao nhiêu tiền thì ông không nắm rõ.

Anh Nguyễn Văn T trình bày: Do là người cùng làng nên Anh có chơi phường cùng anh Phan Viết Á là đúng. Thời gian và cách thức chơi phường như anh Khoa trình bày là đúng. Hiện nay phường chơi đã kết thúc, anh đã nhận đủ số tiền phường do anh Á đưa. Anh không có yêu cầu gì về số tiền phường này. Anh có biết việc ông Dương Văn B chơi phường cùng anh và anh Á. Ông B còn nợ tiền phường anh Á. Tuy nH, ông B nợ anh Á bao nhiêu tiền thì ông không nắm rõ.

Anh Dương Ngô Q trình bày: Do là người cùng làng nên Anh có chơi phường cùng anh Phan Viết Á là đúng. Thời gian và cách thức chơi phường như anh Khoa trình bày là đúng. Hiện nay phường chơi đã kết thúc, anh đã nhận đủ số tiền phường do anh Á đưa. Anh không có yêu cầu gì về số tiền phường này. Anh có biết việc ông Dương Văn B chơi 03 suất phường cùng anh và anh Á. Ông B đã lấy 03 suất phường nhưng sau đó không đóng tiền phường nữa còn nợ tiền phường anh Á. Tuy nH, ông B nợ anh Á bao nhiêu tiền thì ông không nắm rõ.

Anh Nguyễn Văn T trình bày: Do là người cùng làng nên Anh có chơi phường cùng anh Phan Viết Á là đúng. Thời gian và cách thức chơi phường như anh Khoa trình bày là đúng. Hiện nay phường chơi đã kết thúc, anh đã nhận đủ số tiền phường do anh Á đưa. Anh không có yêu cầu gì về số tiền phường này. Anh có biết việc ông Dương Văn B chơi phường cùng anh và anh Á. Ông B còn nợ tiền phường anh Á. Tuy nH, ông B nợ anh Á bao nhiêu tiền thì ông không nắm rõ.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật trong suốt quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký pH tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn là anh Á và người có quyền lợi nghĩa vụ L quan là chị L đã chấp hành đúng quy định của pháp luật; Bị đơn là ông B và người có quyền lợi nghĩa vụ L quan là bà L không chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về ý kiến giải quyết vụ án:

Áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự; Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; 228; Điều 271; Điều 273; của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Viết Á buộc ông Dương Văn B phải có nghĩa trả cho vợ chồng anh Phan Viết Á và chị Hoàng Thị Lsố tiền phường gốc là 142.500.000 đồng.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của anh Phan Viết Á về yêu cầu tính lãi và yêu cầu buộc bà Dương Thị L phải có trách nhiệm L đới trả nợ cùng ông Dương Văn B.

Về án phí: ông Bphải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi ngH cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra, tranh tụng tại pH tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện và tài liệu do các bên suất trình xác định: Vụ án tranh chấp giữa anh Phan Viết Á và ông Dương Văn Bđược xác định là tranh chấp tiền phường.ÔngDương Văn B có hộ khẩu thường trú tại thôn Ngọc Sơn, xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa tỉnh Bắc Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa là có căn cứ.

Về sự có mặt của các đương sự: Bị đơn là ông B và những người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan là anh H; anh T; anh T; anh Q; anh L; anh S; anh Ấ; anh H; anh Ngọc; anh Khoa, chị L đã có đơn xin xét xử vắng mặt; bà L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 227 – Bộ luật tố tụng dân sự để tiếp tục xét xử vụ án là có căn cứ.

[2.] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy: ông Dương Văn B có chơi phường do anh Á làm chủ phường. Cả ông B và anh Áthì phường chơi có 12 người. Tại biên bản họp phường ngày 29/5/2016(ÂL) thì những người chơi thống nhất: mức chơi phường là 3.000.000 đồng/ 01 suất phường; lãi phường là 500.000 đồng/1 suất phường, phường chơi mỗi tháng đóng 01 lần đóng vào ngày từ 25 – 29 hàng tháng. Phường chơi bắt đầu từ ngày 29/5/2016(ÂL)và có 20 suất phường cùng chơi. Ông B chơi 03 suất phường và ông B đã lấy cả 03 lần phường được số tiền phường gốc là 172.500.000 đồng như anh Á trình bày là đúng. Do ông B không đóng phường và lãi phường cho anh Á nên anh Á đã khởi kiện là đúng. Tại đơn khởi kiện anh Á yêu cầu ông B trả anh gốc và lãi phường là 199.500.000đ (Trong đó có 172.500.000đ tiền gốc và 27.000.000đ tiền lãi).Tại pH tòa anh Phan Viết Á tự nguyện đề nghị HĐXX xác định việc ông B đã đóng tiền phường cho anh vào các tháng 5; 6;7; 8 cụ thể số tiền đóng như sau: Khi bắt đầu chơi phường vào tháng 5/2016(ÂL) thì tháng đầu tiên ông B đóng cho anh được 09 triệu đồng; Tháng thứ 6, 7, 8 năm 2016 (AL) là những tháng ông B được lấy tiền phường thì những tháng này ông B không phải đóng 03 triệu của suất phường tháng được lấy phường mà ông B chỉ phải đóng 06 triệu của 02 suất phường là một suất đã lấy và một suất chưa lấy. Do vậy, tổng số tiền ông B đã đóng là: 27.000.000đồng(Trong đó có 09 triệu đồng của tháng 5 và 18 triệu đồng của tháng 6,7,8 cùng năm 2016(ÂL)).Ông B trong quá trình làm việc với Tòa án thì không ký biên bản nhưng có khai là có lấy phường của anh Á lấy bao nhiêu ông không nhớ và ông xác nhận có đóng cho anh Á được 05 tháng tiền gốc và lãi phường là 45 triệu đồng và ông có trả cho anh Á một số lần lúc thì 01 triệu lúc thì 02 triệu gì đấy khoảng là 10 triệu đồng. Vì thế, ông xác nhận có trả được anh Á là 55 triệu đồng nhưng ông không có giấy tờ, chứng cứ để cung cấp, ông đề nghị Tòa án xác minh cho ông. Do ông B không có chứng cứ để chứng minh và ông B cũng không đến Tòa án làm việc theo triệu tập nên Tòa án không thực hiện việc đối chất với các đương sự để làm rõ việc trả tiền của ông B.HĐXX xét thấy, căn cứ vào lời trình bày của anh Á và ông B thì HĐXX xác định ông B chỉ đóng cho anh Á tiền phường của tháng đầu tiên là 09 triệu đồng vào tháng 05/2019(ÂL) đến tháng thứ hai của bát phường tương đương tháng 06/2019(AL) thì ông B được lấy phường và ông B đóng 06 triệu của hai bát một bát phường đã lấy và một bát phường chưa lấy còn bát phường được lấy ông tự trừ mà không phải đóng; Tương tự với hai bát phường

còn lại thì ông B lấy vào tháng 07/2019 (AL) và tháng 08/2019(AL) nên việc anh Á xác nhận ông B chỉ đóng phường cho anh Á vào tháng đầu tiên khi bát phường bắt đầu và đóng L tiếp 03 tháng là các tháng ông B được lấy phườngtổng cộng là 27 triệu đồng là có căn cứ.Hơn nữa, phía anh Á tự nguyện xác nhận ông B có trả cho anh Á được 03 triệu đồng trong khi ông B khai số tiền là 10 triệu đồng nhưng không có căn cứ cung cấp cho Tòa án. Vì thế, căn cứ vào sự tự nguyện của anh Á mà chấp nhận trừ cho ông B 30 triệu đồng trong tổng số tiền gốc 172.500.000đ.

Tại pH tòa anh Á cũng xin rút yêu cầu khởi kiện là không yêu cầu tính lãi tiền phường và không yêu cầu bà Dương Thị L phải có nghĩa vụ L đới trả nợ cho anh. HĐXX xét thấy, đây là sự tự nguyện của anh Á nên cần chấp nhận và buộc ông Dương Văn B phải có trách nhiệm trả nợ cho anh Phan Viết Á và chị Hoàng Thị L số tiền 142.500.000đ là có căn cứ.

[3] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự; Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; 228; Điều 271; Điều 273; của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Viết Á buộc ông Dương Văn B phải có nghĩa trả cho vợ chồng anh Phan Viết Á và chị Hoàng Thị Lsố tiền phường nợ gốc là 142.500.000 đồng.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của anh Phan Viết Á về yêu cầu tính lãi và yêu cầu buộc bà Dương Thị L phải có trách nhiệm L đới trả nợ cùng ông Dương Văn B.

Kể từ ngày người được thi hành có có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Ông Dương Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 7.125.000đồng (Bẩy triệu một trăm hai mươi năm nghìn đồng).

Hoàn trả anh Phan Viết Á số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: Số tiền 4.950.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007566 ngày 05/10/2021 của chi Cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời H thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND T. Bắc Giang;
-VKSND H. Hiệp Hòa;
-Chi cục THADS H. Hiệp Hòa;
-Đương sự;
-Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ pH toà

Hoàng Thị Hương Lan